

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức Hệ thống thi hành án dân sự năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 505 /QĐ-CQLTHADS ngày 19 /11/2025 của
Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

Kịp thời bổ sung nhân lực cho các đơn vị thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Thi hành án dân sự (THADS) các tỉnh, thành phố để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. Yêu cầu

1. Việc tuyển dụng công chức phải bảo đảm đúng đối tượng, đủ điều kiện, tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng, phù hợp với vị trí việc làm, trong chỉ tiêu biên chế được giao.

2. Quy trình tuyển dụng công chức phải bảo đảm nghiêm túc, chặt chẽ, công khai, minh bạch, khách quan, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật.

3. Ưu tiên xét tuyển theo chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng theo quy định tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.

B. NỘI DUNG

I. CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

1. Chỉ tiêu, vị trí việc làm tuyển dụng: 986 chỉ tiêu. Trong đó:

1.1. Tại Cục Quản lý THADS: 09 chỉ tiêu, gồm:

- Chuyên viên về tổng hợp: 04 chỉ tiêu.
- Chuyên viên về giải quyết khiếu nại, tố cáo: 01 chỉ tiêu.
- Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin: 04 chỉ tiêu.

1.2. Tại THADS các tỉnh, thành phố: 977 chỉ tiêu, gồm:

- Chuyên viên về tổng hợp: 894 chỉ tiêu.
- Chuyên viên về giải quyết khiếu nại, tố cáo: 15 chỉ tiêu.
- Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực: 15 chỉ tiêu.
- Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin: 11 chỉ tiêu.
- Chuyên viên về hành chính - văn phòng: 09 chỉ tiêu.

- Chuyên viên về thống kê: 03 chỉ tiêu.
- Văn thư viên: 07 chỉ tiêu.
- Kế toán viên: 23 chỉ tiêu.

2. Phương thức tuyển dụng

Thực hiện 02 phương thức tuyển dụng: Thi tuyển và xét tuyển. Trong đó xét tuyển trước, thi tuyển sau. Chỉ tiêu tuyển dụng đối với mỗi phương thức như sau:

2.1. Xét tuyển tất cả các chỉ tiêu, vị trí việc làm tuyển dụng nêu trên đối với trường hợp là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng thuộc đối tượng thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng.

2.2. Thi tuyển đối với vị trí, chỉ tiêu còn lại sau khi kết thúc kiểm tra điều kiện dự tuyển của người đăng ký xét tuyển.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN

1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đang cư trú tại Việt Nam;
- c) Đủ 18 tuổi trở lên;
- d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có lý lịch rõ ràng;
- đ) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- e) Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

1.2. Các trường hợp sau không được đăng ký dự tuyển:

- a) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc.

2. Tiêu chuẩn theo yêu cầu vị trí dự tuyển

- Về trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển (*Chi tiết tại 08 Phụ lục chỉ tiêu tuyển dụng*);
- Về ngoại ngữ, tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo yêu cầu của vị trí việc làm.

**** Đối với phương thức xét tuyển, người đăng ký dự tuyển còn phải đáp ứng một trong các điều kiện, tiêu chuẩn sau:***

(i) Sinh viên tốt nghiệp thủ khoa tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên tại cơ sở giáo dục đại học uy tín trên thế giới được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển;

(ii) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và thuộc một trong các trường hợp đạt thành tích cá nhân sau:

Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

(iii) Người có trình độ tiến sĩ trong độ tuổi theo quy định tại Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ) tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức:

3.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành.

3.2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên tại điểm 3.1 trên đây thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành.

4. Hồ sơ dự tuyển

4.1 Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP);

4.2. Bản sao các văn bằng, bảng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Các văn bằng, bảng điểm, bảng tiếng nước ngoài yêu cầu nộp kèm theo bản sao bản dịch ra tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực. Trong trường hợp bằng tốt nghiệp tại các cơ sở đào tạo nước ngoài không ghi rõ loại giỏi, xuất sắc thì bổ sung các tài liệu chứng minh kết quả học tập của người dự tuyển đạt loại giỏi, xuất sắc theo xếp loại của trường (ví dụ bảng đánh giá xếp loại của trường; thư xác nhận của trường là đạt loại giỏi, xuất sắc...).

Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp: Có bản sao bản công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, người dự tuyển phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

Trong trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển, người dự tuyển đang chờ kết quả công nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì nộp bản sao Phiếu hẹn trả kết quả công nhận và bổ sung bản sao công nhận văn bằng trước ngày xét tuyển, thi tuyển. Trường hợp trước ngày xét tuyển, thi tuyển, thí sinh chưa bổ sung bản công nhận văn bằng theo quy định thì sẽ không đủ điều kiện về trình độ chuyên môn và không được tham dự xét tuyển, thi tuyển.

4.3. Bản sao bằng khen, giấy tờ chứng minh đạt giải cá nhân trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc đại học đáp ứng quy định tại điểm 2 mục II phần B Kế hoạch này.

Lưu ý:

Mỗi thí sinh chỉ đăng ký vào 01 (một) vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Đối với vị trí việc làm tuyển dụng chung cho nhiều THADS tỉnh/thành phố, cơ quan Cục Quản lý THADS (cơ quan sử dụng công chức), thí sinh có thể đăng ký nhiều nguyện vọng vào cơ quan sử dụng công chức khác nhau. Tại mỗi

cơ quan sử dụng công chức, thí sinh chỉ được đăng ký vào 01 đơn vị cấp phòng/ban.

III. NỘI DUNG XÉT TUYỂN, THI TUYỂN

1. Xét tuyển

Việc xét tuyển công chức được thực hiện theo 02 vòng, gồm:

Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển

Kiểm tra theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển và bảo đảm theo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại điểm 1 và 2 mục II phần B của Kế hoạch này, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Vòng 2: Xét nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức: Vấn đáp.

- Nội dung: Kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ; đánh giá về năng lực; tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ, tính cách và các năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm của người dự tuyển.

- Thời gian: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi vấn đáp).

- Thang điểm: 100 điểm.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vấn đáp.

2. Thi tuyển

Việc thi tuyển công chức thực hiện theo 02 vòng thi (quy định tại Điều 9 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP), gồm:

2.1. Vòng 1: Môn thi điều kiện

a) Môn thi thứ nhất: Kiểm tra kiến thức, năng lực chung:

- Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: 60 câu hỏi đánh giá năng lực tư duy, năng lực ứng dụng kiến thức vào thực tiễn; hiểu biết chung, cơ bản về hệ thống chính trị, quản lý hành chính nhà nước; quyền và nghĩa vụ của công chức, đạo đức công vụ; kiến thức về xã hội, văn hóa, lịch sử.

- Thời gian thi: 60 phút.

b) Môn thi thứ hai: thi ngoại ngữ - tiếng Anh:

- Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: 30 câu hỏi. Nội dung câu hỏi theo trình độ bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

- Thời gian thi: 30 phút.

Người dự tuyển trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên ở mỗi môn thi thì được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2: Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành

- Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.
- Nội dung thi: 60 câu hỏi kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.
- Thời gian thi: 90 phút.
- Thang điểm: 100 điểm. Hội đồng tuyển dụng (Ban Đề thi) xây dựng các nhóm câu hỏi có mức độ phức tạp khác nhau và quyết định mức điểm tương ứng với từng câu hỏi.

Kết quả thi của các bài thi tại vòng 1, vòng 2 được thông báo tới thí sinh ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi.

IV. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Xét tuyển

Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP. Cụ thể:

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- (1) Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- (2) Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển quy định ở mục (2) nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển dụng, thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau thì việc xác định cơ quan sử dụng công chức trúng tuyển thực hiện theo thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển của người trúng tuyển. Trường hợp số người trúng tuyển cùng đăng ký tuyển dụng vào một cơ quan sử dụng công chức nhiều hơn số chỉ tiêu tuyển dụng của cơ quan sử dụng công chức đó thì ưu tiên lựa chọn người có kết quả tuyển dụng cao hơn. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của cơ quan sử dụng công chức đó thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên tại điểm này.

Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

2. Thi tuyển

Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức được thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP. Cụ thể:

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

(1) Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành đạt từ 50 điểm trở lên;

(2) Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm, kể cả đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm quy định ở mục (2) nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì người có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển. Trường hợp vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng công chức khác nhau thì việc xác định cơ quan sử dụng công chức trúng tuyển thực hiện theo thứ tự ưu tiên lựa chọn trong Phiếu đăng ký dự tuyển của người trúng tuyển. Trường hợp số người trúng tuyển cùng đăng ký tuyển dụng vào một cơ quan sử dụng công chức nhiều hơn số chỉ tiêu tuyển dụng của cơ quan sử dụng công chức đó thì ưu tiên lựa chọn người có kết quả tuyển dụng cao hơn. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của cơ quan sử dụng công chức đó thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên tại điểm này.

Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng

Sau khi Kế hoạch tuyển dụng công chức được ban hành, Cục Quản lý THADS đăng Thông báo tuyển dụng (thông báo xét tuyển đối với toàn bộ chỉ tiêu được giao; sau khi kết thúc việc kiểm tra điều kiện của người đăng ký xét tuyển trên Phiếu đăng ký dự tuyển, Cục Quản lý THADS sẽ thông báo thi tuyển đối với các chỉ tiêu còn lại) công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Pháp luật Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Cục Quản lý THADS và niêm yết công khai tại trụ sở của Cục Quản lý THADS; gửi Thông báo tuyển dụng đến các cơ sở đạo tạo uy tín.

Cục Quản lý THADS chỉ đạo THADS các tỉnh, thành phố có chỉ tiêu tuyển dụng niêm yết tại THADS tỉnh/thành phố và Phòng THADS khu vực có chỉ tiêu tuyển dụng; trang thông tin điện tử của THADS tỉnh/thành phố, báo, đài truyền hình tỉnh/thành phố.

Nội dung Thông báo tuyển dụng theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận Hồ sơ dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển công chức nộp trực tiếp Hồ sơ dự tuyển tại trụ sở Cục Quản lý THADS (qua Ban Tổ chức cán bộ) hoặc tại trụ sở THADS tỉnh/thành phố nơi thí sinh đăng ký dự tuyển hoặc gửi qua hộp thư điện tử (email) của Cục Quản lý THADS, gửi bằng đường bưu chính đến Cục Quản lý THADS. Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 (một) vị trí việc làm cần tuyển dụng. Trường hợp thí sinh đăng ký dự tuyển vào 02 (hai) vị trí việc làm cần tuyển dụng sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc sẽ bị hủy bỏ kết quả tuyển dụng và không được hoàn trả hồ sơ, phí dự tuyển đã nộp.

- Thời hạn nhận Hồ sơ dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của Cục Quản lý THADS.

3. Trình tự tổ chức tuyển dụng

3.1. Thành lập Hội đồng tuyển dụng

Cục trưởng Cục Quản lý THADS quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển, xét tuyển công chức. Hội đồng gồm 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: 01 Lãnh đạo Cục Quản lý THADS;
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ Cục Quản lý THADS;
- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng: 01 Lãnh đạo Ban Tổ chức cán bộ Cục Quản lý THADS;
- Các ủy viên khác là đại diện lãnh đạo một số bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan.

Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng đã biểu quyết. Hội đồng tuyển dụng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, Điều 4 Thông tư số 001/2025/TT-BNV, Điều 4 Thông tư số 22/2025/TT-BNV.

3.2. Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển

Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển.

3.3. Tổ chức tuyển dụng

a) Xét tuyển:

- Thời gian: dự kiến tổ chức trong tháng 12/2025 (ngày xét tuyển cụ thể Hội đồng sẽ thông báo sau);

- Địa điểm: dự kiến tổ chức tại 01 địa điểm (địa điểm cụ thể Hội đồng sẽ thông báo sau).

b) Thi tuyển:

- Thời gian: dự kiến tổ chức trong tháng 01/2026 (ngày thi cụ thể Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo sau);

- Địa điểm: dự kiến tổ chức thi tại 02 địa điểm (địa điểm cụ thể Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo sau).

4. Thông báo kết quả tuyển dụng công chức

Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc chấm thi hoặc xét nghiệp vụ chuyên ngành, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm tổng hợp kết quả, báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phê duyệt kết quả chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo tổng hợp kết quả.

Chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả trúng tuyển, Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo kết quả trúng tuyển trên Cổng thông tin điện tử của Cục Quản lý THADS và gửi thông báo bằng tin nhắn SMS tới người dự tuyển theo số điện thoại mà người dự tuyển đã đăng ký về xem kết quả tuyển dụng đã được công khai trên Cổng thông tin.

5. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

5.1. Chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Cục Quản lý THADS, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ (không bao gồm chứng chỉ tin học, ngoại ngữ) theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Bản sao chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

5.2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

5.3. Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo.

6. Quyết định tuyển dụng và nhận việc

6.1. Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Cục trưởng Cục Quản lý THADS ra quyết định tuyển dụng và gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký.

6.2. Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc, trừ trường hợp

quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức đồng ý gia hạn.

6.3. Trường hợp người được tuyển dụng không đến nhận việc trong thời hạn quy định hoặc Phiếu lý lịch tư pháp xác định thuộc một trong các trường hợp không được đăng ký dự tuyển công chức thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

6.4. Hết thời hạn 30 ngày kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, Cục Quản lý THADS sẽ thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của Cục Quản lý THADS và gửi thông báo tới những người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề (theo thứ tự) so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển mà kết quả tuyển dụng bị hủy bỏ hoặc quyết định tuyển dụng bị hủy bỏ theo quy định để hoàn thiện hồ sơ, ra quyết định tuyển dụng chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định nêu trên. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì người có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển. Nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

VI. PHÍ TUYỂN DỤNG

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Trường hợp vì lý do khách quan, việc thực hiện Kế hoạch không đảm bảo tiến độ theo thời gian, Ban Tổ chức cán bộ chủ động đề xuất, báo cáo Lãnh đạo Cục Quản lý THADS xem xét, quyết định./.